

Số: 01-2026/NQ-ĐHCD

Ninh Bình, ngày 28 tháng 05 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn ngày 28/05/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và năm 2025 với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và năm 2025 với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026 của Ban Giám đốc điều hành với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 01/26/TT-ĐHCD với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 02/26/TT-ĐHCD với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch trong nhiệm kỳ 2026-2031

6.1. Thông qua các chỉ tiêu chiến lược giai đoạn 2026-2031:

- Khai thác thị trường tiêu thụ vỏ bao trong và ngoài Vicem để phát huy công suất của thiết bị. Trong đó:

+ Vỏ bao xi măng các loại: 55 đến 70 triệu vỏ/năm

+ Bao Jumbo, Slings: từ 1,0 đến 1,5 triệu vỏ/năm

- Đẩy mạnh vào công tác cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để ổn định chất lượng, giảm giá thành sản phẩm;

- Tích cực tuyển dụng lao động bằng nhiều hình thức, duy trì nguồn lao động cố định đáp ứng nhu cầu sản xuất, có giải pháp giữ chân người lao động gắn bó làm việc tại Công ty.



- Nghiên cứu phát triển đa dạng các loại sản phẩm bao bì khác ngoài vỏ bao xi măng, hướng đến các loại bao xuất khẩu, bao đựng các loại sản phẩm khác ngoài xi măng.

- Phân đầu mức chia cổ tức tối thiểu 9%/năm.

6.2. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 03/26/TT-ĐHCĐ với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

Điều 7. Thông qua mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty thực hiện năm 2025 và Kế hoạch thù lao 2026 theo nội dung Tờ trình số 04/26/TT-ĐHCĐ với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 05/26/TT-ĐHCĐ với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty và các nội dung liên quan thuộc Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty theo nội dung Tờ trình số 06/26/TT-ĐHCĐ với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

Điều 10. Thông qua việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 theo nội dung Tờ trình số 07/26/TT-ĐHCĐ với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 11. Đại hội đã bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 với kết quả như sau:

11.1. Danh sách Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên	Vị trí
1	Hoàng Trung Chiến	Thành viên HĐQT
2	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT
3	Trần Ngọc Hưng	Thành viên HĐQT
4	Ngô Việt Hồng	Thành viên HĐQT
5	Phạm Văn Minh	Thành viên HĐQT độc lập

- Ngay sau khi có kết quả bầu thành viên HĐQT, Hội đồng đã họp và bầu chức danh Chủ tịch HĐQT; Ông Hoàng Trung Chiến được bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn với số phiếu bầu là 3/5 đạt tỷ lệ 60%.

- Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm ông Trần Ngọc Hưng làm Giám đốc công ty với số phiếu bầu là 5/5 đạt tỷ lệ 100%

- Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm ông Dương Minh Tuấn làm Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty và ông Trần Ngọc Tuấn làm Phó Giám đốc phụ trách sản xuất với số phiếu bầu là 5/5 đạt tỷ lệ 100%.

11.2. Danh sách Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên	Vị trí
1	Trần Duy Đức	Thành viên BKS
2	Vũ Thanh Loan	Thành viên BKS
3	Trần Đức Thiện	Thành viên BKS

- Ngay sau khi có kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát, BKS đã họp và bầu chức danh Trưởng ban kiểm soát; Ông Trần Đức Thiện được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn với số phiếu bầu là 3/3 đạt tỷ lệ 100%.

Điều 12. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 28/05/2026.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA



Hoàng Trung Chiến

Nơi nhận:

- Đại hội CĐ;
- CBTT;
- Lưu TK, HDQT



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ BÚT SƠN**
- Thời gian bắt đầu phiên họp: 08 giờ 00 phút, ngày 28/05/2026
- Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn – Km2 đường Văn Cao, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Thành viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Ban kiểm soát
- Ban Giám đốc Công ty
- Cổ đông và Người đại diện, ủy quyền của Cổ đông Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn (theo Danh sách cổ đông chốt tại ngày 25/03/2026).

II. CƠ CẤU NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ CÁC BAN GIÚP VIỆC TẠI ĐẠI HỘI

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|--------------------------|---------------------|---------------|
| 1/ Ông Hoàng Trung Chiến | : Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa; |
| 2/ Ông Trần Ngọc Hưng | : TVHQDT - Giám đốc | - Thành viên; |
| 3/ Ông Trần Đức Thiện | : Trưởng BKS | - Thành viên. |

2. Ban Thư ký:

- | | | |
|-------------------------|------------------|---------------|
| 1/ Bà Lê Thị Hiền | : Thư ký Công ty | - Trưởng ban; |
| 2/ Bà Đỗ Thị Hồng Nhung | : NV P. HCNS | - Thành viên; |

3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu:

- | | | |
|-------------------------|----------------------|---------------|
| 1/ Ông Nguyễn Văn Hoạch | : Trưởng P. Kế hoạch | - Trưởng ban; |
| 2/ Bà Phạm Thị Liễu | : NV P. HCNS | - Thành viên; |
| 3/ Bà Phạm Thị Thanh | : NV P. Kế toán | - Thành viên; |
| 4/ Ông Lê Cường Phúc | : NV P. Kế hoạch | - Thành viên |

4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- | | | |
|-----------------------|-------------------|---------------|
| 1/ Ông Trần Đức Thiện | : Trưởng BKS | - Trưởng ban; |
| 2/ Bà Phạm Thị Thanh | : Cổ đông Công ty | - Thành viên. |



III. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Trường Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Trần Đức Thiện báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, tại thời điểm khai mạc (08h00 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 52 Cổ đông, đại diện cho 5.618.117 cổ phần, chiếm 93,64% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (6.000.000 cổ phần), trong đó:

- Số cổ phần do cổ đông sở hữu tham dự trực tiếp là: 3.325.520 cổ phần, chiếm 55,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần đại diện và ủy quyền tham dự là: 2.292.597 cổ phần, chiếm 38,21% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần không tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2026 là: 381.883 cổ phần, chiếm 6,36% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

IV. NỘI DUNG PHIÊN HỌP

1. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

2. Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được ĐHCĐ nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

3. Quy chế làm việc của Đại hội đã được ĐHCĐ nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

4. Các Báo cáo và Tờ trình do Thành viên đoàn chủ tịch trình bày tại Đại hội:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025;

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025;

- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026 của Ban điều hành;

- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2025 đã được kiểm toán;

- Tờ trình số 01/26/TT-ĐHCĐ thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;

- Tờ trình số 02/26/TT-ĐHCĐ thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;

- Tờ trình số 03/26/TT-ĐHCĐ thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026;

- Tờ trình số 04/26/TT-ĐHCĐ thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2025 và Kế hoạch thù lao 2026;

- Tờ trình số 05/26/TT-ĐHCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;

- Tờ trình số 06/26/TT-ĐHCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

- Tờ trình số 07/26/TT-ĐHCĐ thông qua việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031

5. Thảo luận tại Đại hội: Đoàn chủ tịch mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

Ông Nguyễn Mạnh Hải – người đại diện vốn VICEM có ý kiến rà soát, sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cho phù hợp, thống nhất với nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ. Đồng thời, rà soát các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp năm 2020 và Khoản 84, Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ (nếu có)

Đoàn chủ tịch đại hội đã tiếp thu các ý kiến của các đại biểu, cổ đông.

Đến 10h00 phút (thời điểm biểu quyết thông qua các Tờ trình Đại hội) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự là 52 Cổ đông, đại diện cho 5.618.117 cổ phần, chiếm 93,64% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

6. Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 là 05 thành viên HĐQT, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập;

- Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031 là 03 thành viên BKS

- Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết;

- Đại hội đã nghe Trưởng Ban bầu cử và Kiểm phiếu thông qua Quy chế bầu cử;

- Đại hội đã nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT, BKS với tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết;

- Tổ chức bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031: Đại hội đã được Ban bầu cử và Kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết cách thức ghi phiếu bầu cử và bỏ phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

Đến 10h30 phút (thời điểm diễn ra Bầu cử thành viên HĐQT, BKS) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự là 52 Cổ đông, đại diện cho 5.618.117 cổ phần, chiếm 93,64% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số cổ phần do cổ đông sở hữu tham dự trực tiếp là: 3.325.520 cổ phần, chiếm 55,43% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ phần đại diện và ủy quyền tham dự là: 2.292.597 cổ phần, chiếm 38,21% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

V. NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và năm 2025 với 5.618.117 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và năm 2025 với 5.618.117 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026 của Ban Giám đốc điều hành với 5.618.117 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

3.1. Kết quả kinh doanh năm 2025

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Sản xuất các loại bao XM	Triệu cái	56,0	72,59	129,6
2	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0	72,60	129,6



3	Sản xuất bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0	1.448,0	115,8
4	Tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0	1.421,0	113,7
5	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	335,13	450,47	134,4
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,644	8,832	91,58
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,26	9,11	125,5
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,81	7,25	124,8
9	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	10,0	13,4	134,0

3.2. Kế hoạch kinh doanh 2026

- Sản xuất, tiêu thụ: 56,0 triệu vỏ bao xi măng các loại
- Sản xuất, tiêu thụ: 1,25 triệu vỏ bao Sling, Jumbo
- Tổng doanh thu: 343,735 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 7,286 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 5,829 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 10,094 tỷ đồng
- Chi cổ tức: 9,0 %
- Thu nhập bình quân: 11,5 triệu đồng/người/tháng.

4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 01/26/TT-ĐHCĐ với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 02/26/TT-ĐHCĐ với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.113.447.433
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	Đồng	1.863.889.487
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025	Đồng	7.249.557.946
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	Đồng	0
5	Chia cổ tức năm 2025 bằng tiền (10%)	Đồng	6.000.000.000
6	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	200.000.000
7	Trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi	Đồng	1.049.557.946
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 03/26/TT-ĐHCĐ với **5.618.117** cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
I	Chỉ tiêu về tài chính		
1	Doanh thu	Tỷ đồng	343,735
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,286
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,829
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,094
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	9,0
II	Chỉ tiêu về sản lượng		
1	Sản xuất, tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0
2	Sản xuất, tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0
III	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương		
1	Tổng số lao động	Người	415,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	58,736
3	Lương bình quân/người/tháng	Đồng	11,5
4	Chỉ tiêu tăng năng suất lao động	%	≥ 7%

7. Thông qua mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty thực hiện năm 2025 và Kế hoạch thù lao 2026 theo nội dung Tờ trình số 04/26/TT-ĐHCD với 5.618.117 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

7.1. Mức thù lao thực hiện năm 2025:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc : 5,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 4,0 triệu đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 4,0 triệu đồng/tháng
- Thành viên BKS : 3,0 triệu đồng/tháng
- Thư ký Công ty : 2,0 triệu đồng/tháng

7.2. Mức thù lao kế hoạch năm 2026: Chi trả bằng với năm 2025.

8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 05/26/TT-ĐHCD với 5.618.117 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

9. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty và các nội dung liên quan thuộc Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty theo nội dung Tờ trình số 06/26/TT-ĐHCD với 5.618.117 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

10. Thông qua việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 theo nội dung Tờ trình số 07/26/TT-ĐHCD với 5.618.117 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

5/2/2025



11. Đại hội đã bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 với kết quả như sau:

11.1. Danh sách Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên	Vị trí	Số phiếu bầu (CP)	Tỷ lệ (%)
1	Hoàng Trung Chiến	Thành viên HĐQT	5.838.703	103,93
2	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	5.669.880	100,92
3	Trần Ngọc Hưng	Thành viên HĐQT	6.013.435	107,04
4	Ngô Việt Hồng	Thành viên HĐQT	4.531.408	80,66
5	Phạm Văn Minh	Thành viên HĐQT độc lập	6.034.659	107,41

- Ngay sau khi có kết quả bầu thành viên HĐQT, Hội đồng đã họp và bầu chức danh Chủ tịch HĐQT; Ông Hoàng Trung Chiến được bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn với số phiếu bầu là 3/5 đạt tỷ lệ 60%.

- Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm ông Trần Ngọc Hưng làm Giám đốc công ty với số phiếu bầu là 5/5 đạt tỷ lệ 100%.

- Hội đồng quản trị thống nhất bổ nhiệm ông Dương Minh Tuấn làm Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty và ông Trần Ngọc Tuấn làm Phó Giám đốc phụ trách sản xuất với số phiếu bầu là 5/5 đạt tỷ lệ 100%.

11.2. Danh sách Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu (CP)	Tỷ lệ (%)
1	Trần Duy Đức	5.395.328	96,03
2	Vũ Thanh Loan	5.368.295	95,55
3	Trần Đức Thiện	6.085.668	108,32

- Ngay sau khi có kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát, BKS đã họp và bầu chức danh Trưởng ban kiểm soát; Ông Trần Đức Thiện được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn với số phiếu bầu là 3/3 đạt tỷ lệ 100%.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm 06 (sáu) trang, được lập thành 03 (ba) bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu VT 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật

BAN THƯ KÝ

ĐOÀN CHỦ TỊCH









Đỗ T. Hồng Nhung

Lê Thị Hiền

Trần Đức Thiện

Trần Ngọc Hưng

Hoàng Trung Chiến

Ninh Bình, ngày 28 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính thưa các vị Đại biểu, các Cổ đông Công ty

Thưa toàn thể Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn.

Hôm nay Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn long trọng tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 để tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo công ty trong giai đoạn 2021-2026 và năm 2025, đồng thời cũng đề ra chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2026.

PHẦN I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD GIAI ĐOẠN 2021-2026

I- Kết quả sản xuất kinh doanh:

1. Sản lượng tiêu thụ các loại bao:

* Đối với các loại vỏ bao xi măng:

Các năm	Sản lượng tiêu thụ (triệu vỏ bao)		Tỷ lệ % TH/KH
	Kế hoạch	Thực hiện	
2021	76,5	81,4	106,4
2022	76,5	69,9	91,4
2023	70,0	55,9	79,9
2024	56,0	57,3	102,3
2025	56,0	72,6	129,6

* Đối với các loại vỏ bao Jumbo, Sling:

Các năm	Sản lượng tiêu thụ (nghìn cái)		Tỷ lệ % TH/KH
	Kế hoạch	Thực hiện	
2021	1.000,0	1.686,4	168,6
2022	1.200,0	1.621,0	135,1
2023	1.200,0	1.410,0	117,5
2024	1.200,0	1.376,0	114,7
2025	1.250,0	1.421,0	113,7

2. Doanh thu tiêu thụ:

Các năm	Doanh thu tiêu thụ (tỷ đồng)		Tỷ lệ % TH/KH
	Kế hoạch	Thực hiện	
2021	445,5	523,3	117,5
2022	458,4	448,4	97,8
2023	388,9	355,6	91,4
2024	335,8	355,5	105,9
2025	335,1	450,5	134,4

3. Lợi nhuận trước thuế:

Các năm	Lợi nhuận (tỷ đồng)		Tỷ lệ % TH/KH
	Kế hoạch	Thực hiện	
2021	7,4	12,8	172,8
2022	7,7	9,9	128,7
2023	5,4	7,1	132,2
2024	7,0	8,7	124,3
2025	7,3	9,1	124,7

4. Nộp Ngân sách Nhà nước:

Các năm	Nộp Ngân sách (tỷ đồng)		Tỷ lệ % TH/KH
	Kế hoạch	Thực hiện	
2021	10,7	18,2	170,1
2022	11,9	12,2	102,5
2023	13,1	12,8	97,7
2024	7,8	6,3	80,8
2025	9,6	8,8	91,6

5. Tỷ lệ chia cổ tức:

Các năm	Tỷ lệ chia cổ tức (%/năm)		Tỷ lệ % TH/KH
	Kế hoạch	Thực hiện	
2021	7%	12%	171,4
2022	8%	12%	150,0
2023	7%	9%	128,6
2024	8%	10%	125,0
2025	9%	10%	111,1

6. Thu nhập bình quân của người lao động:

Các năm	Thu nhập bình quân/người/tháng (triệu đồng)		Tỷ lệ % TH/KH
	Kế hoạch	Thực hiện	
2021	9,0	10,4	115,6
2022	9,0	9,5	105,6
2023	9,0	10,1	112,2
2024	9,0	11,4	126,7
2025	10,0	13,4	134,0

II- Công tác đầu tư mở rộng sản xuất:

1. Đầu tư về thiết bị, máy móc sản xuất:

Trong năm 2022, công ty triển khai đầu tư mua thêm 01 máy dán đáy nhãn hiệu STAR LINGER với tổng giá trị khoảng 15,6 tỷ đồng và 01 máy Tạo sợi Lorex E90B.1000 với tổng giá trị khoảng 8,9 tỷ đồng

2. Đầu tư cải tiến nhà xưởng, môi trường làm việc

- Năm 2024, HĐQT nhất trí thông qua việc đầu tư lắp đặt băng tải phục vụ vận chuyển vỏ bao tại Xưởng 3 với giá trị 580,8 triệu đồng.

- Năm 2025, Công ty triển khai đầu tư lắp đặt hệ thống Điện năng lượng mặt trời với tổng giá trị khoảng 7,7 tỷ đồng.

- Cùng với đó, tại kỳ họp Quý IV/2025, HĐQT cũng nhất trí chủ trương đầu tư hệ thống làm mát nhà xưởng, cải thiện môi trường làm việc cho người lao động, giao cho BGD điều hành triển khai thực hiện trong năm 2026.

*** Đánh giá, nhận xét :**

Trong giai đoạn 5 năm vừa qua Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt mục tiêu của chiến lược phát triển công ty đó là: Tiếp tục duy trì các khách hàng trong Vicem và khai thác các thị trường ngoài Vicem đối với các sản phẩm bao dán đáy, bao Sling, Jumbo để phát huy tối đa công suất của thiết bị. Đồng thời các chỉ tiêu sản lượng sản xuất, tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch.

Thực tế trong thời gian qua, có những năm do nhiều yếu tố tác động như thiên tai, dịch bệnh, thị trường có nhiều thăng trầm, tình hình lao động nhiều biến động, tuy nhiên công ty vẫn duy trì được lợi nhuận và trả cổ tức đầy đủ theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm thông qua.

Tóm lại: Giai đoạn 2021-2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà các vị cổ đông, các nhà đầu tư đã tin nhiệm, trong đó có sự đóng góp rất lớn của các vị thành viên HĐQT cũng như công tác điều hành của Ban Lãnh đạo Công ty.

PHẦN II

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn là doanh nghiệp sản xuất công nghiệp với tổng số khoảng 400 CBCNV. Người lao động trong Công ty chủ yếu là lực lượng công nhân trực tiếp sản xuất, trải qua gần 30 năm xây dựng và phát triển đã có nhiều thế hệ công nhân lao động đã và đang gắn bó tiếp tục xây dựng Công ty ngày càng phát triển. Đây cũng chính là nền tảng vững chắc cho việc quản trị, điều hành luôn được duy trì và đạt hiệu quả.

- Năm 2025, sau hai năm trầm lắng vì dư cung và cầu nội địa suy yếu, thị trường xi măng Việt Nam đã có những tín hiệu phục hồi nhờ đầu tư công và chi phí đầu vào hạ nhiệt. Tình hình tiêu thụ xi măng trong nước có sự tăng trưởng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024. Nhờ vậy, tình hình sản xuất tiêu thụ vỏ bao xi măng có khởi sắc.

- Sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả giữa HĐQT với Ban điều hành và sự phấn đấu nỗ lực của tập thể người lao động trong Công ty trong năm 2025 vượt qua khó khăn, dành được những kết quả đáng khích lệ trong sản xuất kinh doanh.

2. Khó khăn:

- Tình hình thế giới có nhiều biến động nhanh, phức tạp. Ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế ít nhiều tác động đến tình hình kinh tế trong nước. Yêu cầu của thị trường về chất lượng, mẫu mã vỏ bao ngày càng tăng và khắt khe, cạnh tranh trên thị trường vỏ bao xi măng ngày càng gay gắt... làm ảnh hưởng lớn tới kế hoạch sản xuất, hiệu quả kinh doanh trong cả năm 2025 của Công ty;

- Thị trường tiêu thụ các khách hàng trong Vicem tiếp tục chiếm tỷ trọng thấp trong tổng sản lượng sản xuất tiêu thụ (18,8%);

- Công tác thu hồi công nợ của các khách hàng còn gặp nhiều khó khăn, số dư nợ của một số khách hàng (như Xi măng Bút Sơn, Xi măng Hạ Long, Xi măng Tam Điệp) lớn, thời gian quá hạn kéo dài;

- Mặt khác khách hàng nợ đọng kéo dài, chiếm dụng vốn nhiều, dẫn đến thiếu hụt nguồn vốn SXKD, trong khi hạn mức vay vốn lưu động ngân hàng có hạn.

- Vấn đề lao động cũng là một trong những khó khăn của Công ty trong những năm gần đây, nhu cầu tìm việc làm giảm dẫn đến lượng hồ sơ ứng tuyển không nhiều trong khi đó lượng người xin thôi việc vẫn tiếp tục tăng. Công ty luôn trong tình trạng thiếu hụt lao động tại nhiều vị trí.

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0	72,60	129,6
2	Tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0	1.421,0	113,7
3	Doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	335,13	450,47	134,4
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,64	8,83	91,6
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,26	9,11	125,5
6	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	10,0	13,4	134,0

2. Về công tác đầu tư và sửa chữa TSCĐ thuộc thẩm quyền HĐQT phê duyệt:

Trong năm vừa qua, công ty đầu tư lắp đặt hệ thống điện Năng lượng mặt trời với tổng giá trị 7,676 tỷ đồng (đã bao gồm thuế và phí). Theo dõi thống kê từ khi đưa vào sử dụng cho đến nay, chi phí sử dụng điện được giảm đáng kể (~100 triệu đồng/tháng).

3. Về công tác quản lý và một số mặt công tác khác

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế của Công ty; Năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp bàn những vấn đề quan trọng để tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác.

Năm 2025 HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định sau:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
A	NGHỊ QUYẾT		
1	01/25/NQ-HĐQT	21/01/2025	Nghị quyết HĐQT Quý I/2025
2	02/25/NQ-HĐQT	25/03/2025	Nghị quyết HĐQT Quý II/2025
3	03/25/NQ-HĐQT	21/05/2025	Nghị quyết HĐQT v/v thông qua kế hoạch vay vốn và đảm bảo cấp tín dụng tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) – CN Nam Định
4	04/25/NQ-HĐQT	12/06/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Nam Định
5	05/25/NQ-HĐQT	19/06/2025	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua việc thế chấp, cầm cố tài sản và kế hoạch vay vốn, bảo lãnh theo hạn mức tín

			dụng ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – CN Thành Nam.
6	06/25/NQ-HĐQT	15/07/2025	Nghị quyết HĐQT Quý III/2025
7	07/25/NQ-HĐQT	24/10/2025	Nghị quyết HĐQT Quý IV/2025
B	QUYẾT ĐỊNH		
1	01/25/QĐ-HĐQT	21/05/2025	Phê duyệt kế hoạch năm 2025
2	02/25/QĐ-HĐQT	21/05/2025	Ban hành định mức vật tư, nguyên liệu năm 2025
3	03/25/QĐ-HĐQT	21/05/2025	Giao quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025
4	04/25/QĐ-HĐQT	21/05/2025	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2024
5	05/25/QĐ-HĐQT	13/03/2025	Phê duyệt đầu tư lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái
6	06/25/QĐ-HĐQT	24/10/2025	Quyết định về việc điều chỉnh Quy chế tiền lương
7	07/25/QĐ-HĐQT	24/10/2025	Quyết định về việc bổ sung, sửa đổi & ban hành lại Quy chế quản lý tài chính
8	08/25/QĐ-HĐQT	03/11/2025	Phê duyệt phương án đầu tư 2 máy làm lạnh nước

Trong thời gian qua Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, thực hiện đúng quy định của pháp luật trong việc quản trị Công ty; Bảo toàn tốt nguồn vốn của các cổ đông, duy trì và trả cổ tức hàng năm đầy đủ, đúng hạn được thể hiện thông qua các số liệu như sau:

*** Tại thời điểm 31/12/2025:**

- Vốn chủ sở hữu	:	108,940 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	9,113 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	7,249 tỷ đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	:	1.208 đồng/cổ phiếu
- Tỷ suất LNST/vốn CSH (ROE)	:	6,65 %
- Tỷ suất LNST/tổng TS (ROA)	:	2,72 %

*** Việc chi trả cổ tức hàng năm:**

- Hàng năm chi trả cổ tức cho các cổ đông của Công ty đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật. Trả cổ tức năm 2024 đã được thực hiện thanh toán vào ngày 28/08/2025 với tỷ lệ 10% mà Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua ngày 24/04/2025.

*** Thù lao của Hội đồng quản trị:**

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, Công ty đã thực hiện mức trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2025 như sau:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị	:	6,0 triệu đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	:	5,0 triệu đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT	:	4,0 triệu đồng/tháng

78h

+ Trưởng Ban Kiểm soát	:	4,0 triệu đồng/tháng
+ Thành viên BKS	:	3,0 triệu đồng/tháng
+ Thư ký Công ty	:	2,0 triệu đồng/tháng

4. Kết quả kiểm tra, giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành:

- HĐQT thực hiện quyền giám sát đối với Giám đốc điều hành thông qua việc thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các cuộc họp thường kỳ hoặc báo cáo bất thường khi có yêu cầu.

- Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn của Giám đốc được quy định trong điều lệ công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025, Hội đồng quản trị đã kiểm tra, giám sát đối với các nội dung sau:

+ Các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và kế hoạch SXKD hàng quý do Hội đồng quản trị giao về cơ bản đều hoàn thành, chỉ tiêu quan trọng: Lợi nhuận đều đạt kế hoạch;

+ Việc quản lý, điều hành Công ty hoạt động đúng các quy định của Pháp luật, bảo toàn và phát triển có hiệu quả nguồn vốn của các cổ đông;

+ Thực hiện chế độ công bố thông tin khách quan, chính xác, trung thực và kịp thời đến các Cổ đông theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết;

+ Ổn định việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các Cổ đông;

+ Thực hiện đầy đủ nộp ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành;

+ Trích lập các quỹ Phúc lợi, Khen thưởng, Đầu tư phát triển và tổ chức thực hiện, sử dụng các quỹ này đúng mục đích, đúng quy định;

+ Tham gia công tác từ thiện, nhân đạo theo các phong trào của Tổng công ty cũng như ở địa phương.

5. Báo cáo đánh giá hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

5.1 Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Công ty hiện có 01/05 thành viên là thành viên độc lập HĐQT, đảm bảo số lượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Trong năm 2025, thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ 100% các cuộc họp của HĐQT, cùng xem xét, thảo luận và quyết định các vấn đề đặt ra tại từng cuộc họp. Với tư cách độc lập, thành viên HĐQT đã đưa ra các ý kiến đánh giá, đóng góp về chuyên môn trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và nâng cao chất lượng quản trị công ty.

5.2 Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và tổ chức theo trình tự, thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Căn cứ vào tình hình thực tiễn, Chủ tịch HĐQT tiến hành tổ chức cuộc họp theo hình thức phù hợp để đảm bảo các thành viên HĐQT có thể tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp theo pháp luật và Điều lệ Công ty. Nội dung tại cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng. Việc biểu quyết và thông qua nghị quyết của HĐQT được thực hiện đúng theo quy định, dưới sự giám sát của Ban kiểm soát. Nhìn chung, các thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm cao và cẩn trọng trong công việc.

III. Những tồn tại:

Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế, cụ thể là:

- Công tác thu hồi công nợ của các khách hàng còn gặp nhiều khó khăn, số dư nợ của một số khách hàng (như Xi măng Bút Sơn, Xi măng Hạ Long, Xi măng Tam Điệp) lớn, thời gian quá hạn kéo dài;

- Thị trường tiêu thụ tại các khách hàng trong Vicem tiếp tục chiếm tỷ trọng thấp trong tổng sản lượng sản xuất tiêu thụ (18,8%);

- Sản lượng sản xuất tiêu thụ vỏ bao may tiếp tục tuy có tăng mạnh so với cùng kỳ 51,9% song vẫn chiếm tỷ trọng thấp (37,9%) trong sản xuất tiêu thụ VBXM nói chung.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 2025:

Trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ đối với Hội đồng quản trị đã luôn chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đánh giá những việc đã làm được và chưa làm được, quản lý các mặt hoạt động theo đúng thẩm quyền mà Luật và Điều lệ Công ty quy định, luôn bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, bám sát thực tế để tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh.

Năm 2025, mặc dù tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp, khó đoán, lao động Công ty luôn trong tình trạng thiếu hụt, tuy nhiên với Công ty CP Vicem Bao bì Bút Sơn xét trên tất cả các mặt hoạt động về quản trị, điều hành, SXKD thì cơ bản là hoàn thành nhiệm vụ, một số chỉ tiêu vượt mức kế hoạch, trong đó chỉ tiêu quan trọng nhất là lợi nhuận thì Công ty đã vượt kế hoạch 125,5% và không có sự cố lớn xảy ra.

PHẦN III
MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2026 - 2031
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026

I- Mục tiêu chiến lược giai đoạn 2026 – 2031:

1. Khai thác thị trường tiêu thụ vỏ bao trong và ngoài Vicem để phát huy công suất của thiết bị. Trong đó:

- Vỏ bao xi măng các loại: 55 đến 70 triệu vỏ/năm
- Bao Jumbo, Sling: từ 1,0 đến 1,5 triệu vỏ/năm

2. Đẩy mạnh vào công tác cải tiến, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất để ổn định chất lượng, giảm giá thành sản phẩm;

3. Tích cực tuyển dụng lao động bằng nhiều hình thức, duy trì nguồn lao động cố định đáp ứng nhu cầu sản xuất, có giải pháp giữ chân người lao động gắn bó làm việc tại Công ty.

4. Nghiên cứu phát triển đa dạng các loại sản phẩm bao bì khác ngoài vỏ bao xi măng, hướng đến các loại bao xuất khẩu, bao đựng các loại sản phẩm khác ngoài xi măng.

5. Phân đầu mức chia cổ tức tối thiểu 9%/năm.

II- Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

Căn cứ vào kết quả năm 2025 và nhận định tình hình thị trường năm 2026, Hội đồng quản trị công ty dự kiến mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2026 như sau:

1. Về công tác sản xuất kinh doanh:

- Sản xuất, tiêu thụ vỏ bao xi măng	:	56,0	triệu vỏ bao
- Sản xuất, tiêu thụ bao jumbo & sling	:	1,25	triệu cái
- Doanh thu tiêu thụ	:	343,735	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	7,286	tỷ đồng
- Tổng quỹ tiền lương	:	58,736	tỷ đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước	:	10,094	tỷ đồng
- Chỉ số Ebitda	:	30,159	tỷ đồng

2. Một số mặt công tác khác

- Khẩn trương hoàn thành cải tạo môi trường làm việc để đáp ứng được tiêu chuẩn theo yêu cầu phát triển của xã hội cũng như các tiêu chuẩn chung của thị trường, giữ chân người lao động gắn bó làm việc với công ty

- Tiếp tục nghiên cứu phương án đầu tư đổi mới công nghệ, đa dạng hóa sản phẩm theo xu hướng chuyển đổi xanh và thân thiện với môi trường, đáp ứng nhu cầu trên thị trường hiện nay;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác có hiệu quả đối với các khách hàng truyền thống trong Vicem; Tiếp tục khai thác, chọn lọc

các khách hàng có uy tín, ổn định, đảm bảo về thời gian thanh toán; Giảm các đơn hàng nhỏ lẻ không có hiệu quả và có yếu tố rủi ro về tài chính;

- Tăng cường các giải pháp về quản lý, về kỹ thuật và công nghệ để ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm để có sức cạnh tranh cao trên thị trường;

- Tìm các giải pháp tối ưu trong công tác thu hồi công nợ và khai thác các nguồn tài chính để đảm bảo vốn lưu động phục vụ cho sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp theo xu hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Hoàng Trung Chiến

Ninh Bình, ngày 28 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

*Kính thưa các vị Đại biểu, các Cổ đông Công ty
Thưa toàn thể Đại hội.*

Căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2025 của Công ty Cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn như sau:

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm Soát đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, xây dựng Quy chế hoạt động của Ban và chương trình hoạt động từ năm 2022, ngoài ra Ban cũng tham dự các cuộc họp HĐQT hàng quý và các cuộc họp giao ban hàng tháng do Công ty tổ chức với mục tiêu nhằm đóng góp có hiệu quả vào kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2025. Cụ thể các hoạt động chủ yếu:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị. Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
2. Giám sát, kiểm tra thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025.
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
4. Kiểm tra và giám sát các thủ tục mua sắm vật tư nguyên liệu.
5. Kiểm tra và giám sát việc thực hiện việc tiêu hao định mức vật tư.
6. Kiểm tra và giám sát các thủ tục đầu tư, sửa chữa lớn các tài sản cố định.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN HÀNH CÁC NQ, QĐ CỦA HĐQT.

- Hội đồng quản trị công ty có 05 đồng chí, trong đó có 03 đồng chí không tham gia công tác điều hành trực tiếp. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

1. Ông Hoàng Trung Chiến - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Mạnh Hải - Thành viên HĐQT
3. Ông Trần Ngọc Hưng - Thành viên HĐQT
4. Ông Dương Tuấn Linh - Thành viên HĐQT
5. Ông Phạm Văn Minh - Thành viên HĐQT độc lập

- Ban Giám đốc điều hành nhiệm kỳ 2021-2026 gồm:

1. Ông Trần Ngọc Hưng - Giám đốc
2. Ông Dương Minh Tuấn - Phó giám đốc
3. Ông Trần Ngọc Tuấn - Phó giám đốc (Bổ nhiệm ngày 28/06/2024)
4. Ông Dương Tuấn Linh - Phó giám đốc SX (Miễn nhiệm ngày 28/06/2024)

- HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ hàng quý, đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng, chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, thực hiện theo Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật.

- Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết đều tuân thủ và phù hợp với các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, mục tiêu chiến lược phát triển của Công ty, tuân thủ đúng theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

III- THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh thể hiện qua các chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh TH/KH (%)
1	Sản lượng sản xuất				
	- Vô bao xi măng	Tr. vô	56,0	72,59	129,6
	- Vô bao Jumbo + Sling	Tr. vô	1.250,0	1.448,0	115,8
2	Sản lượng tiêu thụ				
	- Vô bao xi măng	Tr. vô	56,0	72,60	129,6
	- Vô bao Jumbo + Sling	Tr. vô	1.250,0	1.421,0	113,7
3	Doanh thu	Tỷ đồng	335,13	450,47	134,4
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,26	9,11	125,5
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	9,64	8,83	91,6

- Cùng với HĐQT, Ban giám đốc công ty có những chỉ đạo sát sao và quyết liệt, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, các chế độ chính sách cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn của Nhà nước và các cổ đông.

- Ban giám đốc đã có những giải pháp xử lý, kịp thời, chấn chỉnh và nâng cao công tác quản lý, nâng cao hiệu quả SXKD và có nhiều giải pháp cả về thị trường, kỹ thuật, tiết kiệm chi phí, chống lãng phí, hợp lý hóa sản xuất... để đạt được hiệu quả cao nhất.

- Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động, đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông.

2. Về công tác tài chính kế toán:

- Công ty lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng nội dung của Đại hội cổ đông năm 2025.

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- Công ty đã thực hiện việc công bố thông tin theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 đối với công ty niêm yết.

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty. Những số liệu chính về tình hình tài chính 31/12/2025:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu tài chính	31/12/2025	31/12/2024	So sánh 2025/2024 (%)
I. Tổng tài sản	266,1	291,3	91,3
1. Tài sản ngắn hạn	203,1	222,1	91,4
2. Tài sản dài hạn	63,0	69,2	91,0
II. Tổng nguồn vốn	266,1	291,3	91,3
1. Nợ ngắn hạn	157,2	183,5	85,7
2. Nợ dài hạn	-	-	
3. Vốn chủ sở hữu	108,9	107,8	101,0

3. Về công nợ phải thu, phải trả:

- Tại ngày 31/12/2025, nợ phải trả cho người bán là 32,7 tỷ, nợ phải thu của khách hàng là 164,46 tỷ (trong đó nợ phải thu trong Vicem là 98,81 tỷ; ngoài Vicem là 65,65 tỷ, chiếm 39,9% tổng nợ phải thu). Một số đơn vị có dư nợ cao cụ thể:

Đvt: Tỷ đồng

Tên Công ty	Số dư nợ tại 31/12/2025
Công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn	32,82
Công ty cổ phần Xi măng Hạ Long	22,67
Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Tam Điệp	34,11
Công ty cổ phần đầu tư Thành Thắng Group	12,12
Công ty TNHH NĐ Minh Dương	5,65
Công ty CP thương mại NCL	9,69
Công ty CP xi măng Bim Sơn	9,20

- Với dư nợ rất cao và đặc biệt là các đơn vị ngoài Vicem thì rủi ro về tài chính là rất cao, Công ty cần phải có giải pháp để thu hồi công nợ như: Mở bảo lãnh thanh toán, tính chi phí lãi vay vào giá thành sản xuất khi nợ quá hạn, đưa ra mức dư nợ trần để cân đối sản xuất với nợ phải thu mục đích sản xuất nhưng cũng phải an toàn về tài chính.

4. Về công tác tổ chức nhân sự:

- Tại ngày 31/12/2025, Công ty có tổng số 399 lao động, trong đó có 395 lao động đã ký hợp đồng, đồng thời trong năm đã tuyển dụng bổ sung lao động 51 người; chuyển công tác cho 71 lao động không còn nhu cầu làm việc tại Công ty. Các thủ tục về công tác tuyển dụng được thực hiện theo đúng quy chế, quy định của Công ty.

- Thu nhập bình quân của người lao động đạt: 13,4 triệu đồng/người/tháng.

- Các chế độ của người lao động luôn được đảm bảo và theo luật hiện hành và quy chế của Công ty.

5. Về các công tác khác:

a/ Công tác đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ.

- Về đầu tư mua sắm: Trong năm vừa qua, công ty đầu tư lắp đặt hệ thống điện Năng lượng mặt trời với tổng giá trị 7,676 tỷ đồng (đã bao gồm thuế và phí).

- Về sửa chữa lớn tài sản cố định: Chi phí SCL máy móc thiết bị là 4,106 tỷ đồng. Các khoản đầu tư và chi phí trên đều nằm trong KHSXKD năm 2025 đã được phê duyệt

b/ Mua sắm nguyên vật liệu chủ yếu

Việc sắm nguyên vật liệu, Công ty thực hiện đúng theo Quy chế Quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ ban hành kèm theo Quyết định số 19/21/QĐ-HĐQT ngày 28/12/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần VICEM bao bì Bút Sơn và quy định của Pháp luật Nhà nước hiện hành.



IV- THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm 2025 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2025.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2025 theo BCTC như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So sánh TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đ	335,13	450,47	134,4
2	Chi phí tài chính	Tỷ đ	7,80	6,93	88,8
3	Chi phí bán hàng	Tỷ đ	6,72	6,23	92,7
4	Chi phí quản lý	Tỷ đ	9,74	10,49	107,7
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	7,26	9,11	125,5

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên cho thấy: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 tương đối hiệu quả, chỉ tiêu doanh thu tăng 34,4%, tổng chi phí nhìn chung tương ứng so với kế hoạch đề ra, do đó lợi nhuận trước thuế tăng 25,5%.

3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản	%	23,69	23,77
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản	%	76,31	76,23
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	59,06	62,98
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	40,97	37,02
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,97	0,97
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,29	1,21
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản	%	2,72	2,12
	- Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	1,61	1,74
	- Tỷ suất LN sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu	%	6,65	5,74

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2025

Từ các chỉ tiêu kinh doanh tài chính cho thấy:

- Các chỉ tiêu cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn năm 2025 đều rất tốt so với năm 2024
- Các tỷ suất sinh lời đều >1, tỷ suất lợi nhuận năm 2025 nhìn chung tăng so với năm 2024 cho thấy việc đầu tư hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả rất tốt.

- Căn cứ các chỉ số trên khả năng thanh toán nợ hiện thời và nợ nhanh vẫn sẵn sàng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh tốt, tính thanh khoản cao.

V- THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2025

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Năm 2025, Công ty đã chia cổ tức của năm 2024 là 10%/năm tương ứng với số tiền là : 6,0 tỷ đồng.

- Dự kiến phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	7,26	9,11
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	5,81	7,25
3	Lợi nhuận được phân phối	5,81	7,25
4	Tỷ lệ trả cổ tức 2025 (%)	9,0	10,0
5	Tiền trả cổ tức	5,4	6,0
6	Trích các quỹ dự kiến		1,25
	- Quỹ đầu tư phát triển		0,20
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi		1,05
7	Tổng lợi nhuận đã phân phối		7,25

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng Điều lệ, Nghị quyết HĐQT và quy định của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, Công ty đã thực hiện mức trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 như sau :

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT kiêm GD: 5,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Trưởng Ban Kiểm soát: 4,0 triệu đồng/tháng
- + Thành viên BKS: 3,0 triệu đồng/tháng
- + Thư ký Công ty: 2,0 triệu đồng/tháng

VI. KẾ HOẠCH NĂM 2026

- Sản xuất, tiêu thụ vỏ bao xi măng: 56,0 triệu vỏ
- Sản xuất, tiêu thụ vỏ bao Jumbo - Sling: 1,25 triệu vỏ
- Tổng doanh thu: 343,735 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 7,286 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 10,094 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức: 9%
- Thu nhập bình quân: 11,5 triệu đồng/người/tháng.

VII- KIẾN NGHỊ

Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm 2026, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Về công tác tổ chức và nguồn nhân lực

- Có chế độ chính sách phù hợp để giữ chân người lao động hiện có; Tiếp tục tuyển dụng lao động phổ thông, lao động có trình độ kỹ thuật trên nhiều kênh thông tin để đáp ứng được nguồn lao động cần thiết, đồng thời duy trì ổn định thu nhập và các chế độ khác cho người lao động, nhằm mục đích để người lao động yên tâm làm việc, đảm bảo cuộc sống và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Tiếp tục phát huy nguồn nhân lực hiện có và đào tạo tại chỗ thêm tay nghề nhằm mục đích luân chuyển giữa các bộ phận, kèm theo đó là các chế độ sao cho phù hợp.



2. Về tổ chức sản xuất

- Cân đối nguồn nhân lực để tổ chức sản xuất cho phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng, hạn chế tối đa sử dụng lao động tăng ca, thêm giờ và làm việc vào ngày nghỉ.

- Phát huy tối đa công suất thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí nhằm giảm giá thành sản xuất.

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tại các công đoạn sản xuất, có biện pháp xử lý kịp thời, cụ thể để hạn chế tối đa sản phẩm kém chất lượng.

- Có kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị để duy trì chuyên sản xuất hoạt động ổn định, đạt năng suất chất lượng, giảm thiểu phế phẩm.

- Xử lý sự cố thiết bị kịp thời đảm bảo an toàn, tiết kiệm.

- Kiểm tra, tuyên truyền công tác An toàn VSLĐ, PCCN và phòng chống thiên tai.

3. Về công tác thị trường

- Nắm bắt thị trường để đa dạng hóa các sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Tiếp tục bám sát các thị trường hiện có để đảm bảo sản xuất được ổn định.

- Đánh giá và lựa chọn những khách hàng vừa có hiệu quả kinh tế vừa đảm bảo được việc thanh toán công nợ để sản xuất.

- Thường xuyên theo dõi nắm bắt giá cả thị trường nguyên vật liệu để mua với số lượng và giá tốt nhất đảm bảo hiệu quả kinh tế cao.

4. Về công tác tài chính

- Tăng cường và có giải pháp cụ thể trong việc thu hồi công nợ đặc biệt là đối với các khoản nợ lớn quá hạn nhằm giảm chi phí lãi vay ngắn hạn, tăng vòng quay vốn lưu động đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả hơn.

- Bám sát nhu cầu sản xuất để có lượng hàng hóa nguyên vật liệu dự trữ tồn kho phù hợp cho kỳ tới, tránh tình trạng đọng vốn nhiều.

- Phải có đảm bảo công nợ và mức dư nợ trần đối với từng khách hàng cụ thể và đề nghị khách hàng thực hiện theo hợp đồng đã ký.

VIII- TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG:

- Năm 2025, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức trách nhiệm vụ và quyền hạn theo qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty và qui chế của Ban. Thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và quá trình SXKD của công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- Các thành viên trong Ban với các nhiệm vụ được giao đã nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động hoàn thành các công việc trong lĩnh vực phụ trách đảm bảo khách quan và trung thực.

- Để đảm bảo công tác kiểm tra giám sát hoạt động SXKD trong năm 2026 đạt hiệu quả, Ban kiểm soát mong tiếp tục nhận được nhận được sự hợp tác tốt hơn nữa của HĐQT, BGD điều hành và các bộ phận liên quan để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông giao.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Trần Đức Thiện

Ninh Bình, ngày 28 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

**Phần thứ nhất
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

- Sau hai năm trầm lắng vì dư cung và cầu nội địa suy yếu, thị trường xi măng Việt Nam đã có những tín hiệu khởi sắc như chi phí đầu vào hạ nhiệt, đầu tư công, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng giao thông và xây dựng được đẩy mạnh. Tình hình tiêu thụ xi măng trong nước có sự tăng trưởng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024. Nhờ vậy, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt nhiều thành tựu, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra.

- Việc thanh toán công nợ của các khách hàng kéo dài, nợ quá hạn tăng làm ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Đặc biệt là các khách hàng trong Vicem có dư nợ rất lớn (đặc biệt là Xi măng Bút Sơn, Xi măng Hạ Long, Xi măng Tam Điệp), đây cũng là khó khăn nhất của năm 2025.

- Tình hình lao động trong năm 2025 biến động nhiều, lượng tuyển dụng thấp hơn lao động nghỉ việc, Công ty luôn trong tình trạng thiếu lao động, đây cũng là vấn nạn chung của nhiều doanh nghiệp trong những năm gần đây.

II. TỔNG QUAN VỀ KẾT QUẢ SXKD

1. Kết quả hoạt động sản xuất doanh năm 2025



Handwritten signature

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)	So sánh năm 2024
I	Chỉ tiêu về tài chính					
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	335,13	450,47	134,4	126,7
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,26	9,11	125,5	104,8
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,81	7,25	124,8	117,1
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	9,644	8,832	91,58	140,1
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	9%	10%	111,1	100,0
II	Chỉ tiêu về sản lượng					
1	Sản xuất các loại bao XM	Triệu cái	56,0	72,59	129,6	127,1
2	Sản xuất bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0	1.448,0	115,8	105,2
3	Tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0	72,6	129,6	126,7
4	Tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0	1.421,0	113,7	103,3
III	Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương					
1	Tổng số lao động	Người	415	400	96,4	95,5
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	51,436	66,931	130,1	121,9
	<i>Trong đó:</i>					
	- Tiền lương bao sản phẩm	Tỷ đồng	46,840	62,192	132,8	123,6
	- Tiền lương ngoài đơn giá	Tỷ đồng	3,060	2,880	94,1	99,1
	- Quỹ tiền lương Ban GD	Tỷ đồng	1,536	1,858	120,9	111,0
3	Lương bình quân/người/tháng	Tr. Đồng	10,0	13,4	134,0	117,5

Nhận xét:

Năm 2025 tiếp tục là năm gặp nhiều biến động, tình hình chính trị thế giới thường xuyên bất ổn, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ảnh hưởng sâu sắc đến nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam. Thị trường tiêu thụ vỏ bao xi măng cũng bị ảnh hưởng và có nhiều biến động, công tác thu hồi công nợ của Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn. Đặc biệt, công tác tuyển dụng lao động gặp nhiều hạn chế do lượng hồ sơ nộp vào không nhiều vì thế lao động có xu hướng giảm. Công ty luôn trong tình trạng thiếu hụt lao động ở nhiều vị trí.

Tuy nhiên, Ban điều hành đã linh hoạt, có nhiều giải pháp hữu hiệu để đạt được kết quả tốt (tất cả các chỉ tiêu năm 2025 đều vượt kế hoạch).

Riêng chỉ tiêu quan trọng nhất là chỉ tiêu lợi nhuận vượt 25,5% so với kế hoạch và cũng vượt 4,8% so với năm 2024, tiếp tục là điểm sáng trong khối bao bì nói chung. Trước những khó khăn và kết quả đã được, 2025 được đánh giá là một năm thành công rực rỡ của Công ty.

2. Về công tác Tổ chức - Lao động:

- Về mô hình tổ chức: Trong năm 2025, mô hình tổ chức Công ty không thay đổi.
- Về công tác tổ chức, lao động từ 01/01/2025 đến 31/12/2025, tình hình lao động tiếp tục có xu hướng giảm. Số lao động tuyển dụng chỉ bằng 71,8% số lao động xin thôi việc. Do vậy, Công ty luôn trong tình trạng thiếu hụt lao động.
- Tổng số CBCNV tại thời điểm 01/01/2025 là 419, tại thời điểm 31/12/2025 là 399 lao động; không có lao động học việc.

- Số lao động biến động từ đầu năm đến nay:

+ Tổng số lao động vào Công ty: 51 người

+ Tổng số lao động thôi việc: 71 người

Trong đó:

32 người có thời gian làm việc chưa đủ 01 năm.

31 người có thời gian làm việc từ 01 đến 10 năm

08 người có thời gian làm việc trên 10 năm.

3. Thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm thiết bị:

Trong năm vừa qua, Công ty đầu tư lắp đặt hệ thống điện Năng lượng mặt trời với tổng giá trị 7,676 tỷ đồng (đã bao gồm thuế và phí)

4. Công tác sửa chữa lớn tài sản cố định:

Năm 2025 phát sinh chi phí sửa chữa máy móc thiết bị là 4,106 tỷ đồng.

Trong đó:

Sửa chữa máy tạo sợi là: 450,0 triệu đồng;

Sửa chữa máy dệt là: 3.306,0 triệu đồng;

Sửa chữa máy lồng, in cắt, dán đáy: 350,0 triệu đồng



Phần thứ hai
MỤC TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

I. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SXKD 2026

1. Mục tiêu tài chính:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	343,735
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,286
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,829
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,094
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	9,0

2. Mục tiêu sản lượng:

2.1. Đối với hoạt động sản xuất các loại vỏ bao xi măng:

Bao gồm bao may và bao dán đáy:

- Kế hoạch sản lượng: 56,0 triệu bao các loại.

2.2. Đối với hoạt động sản xuất bao Sling, Jumbo

- Kế hoạch sản lượng: 1,25 triệu bao

3. Mục tiêu về Lao động – Tiền lương

- Tổng số lao động : 415 người
- Tổng quỹ lương : 58,736 tỷ đồng
- Tiền lương bình quân người/tháng : 11,5 triệu đồng
- Tăng năng suất lao động : $\geq 7\%$

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tổ chức sản xuất:

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, vận hành thiết bị, nắm bắt và làm chủ được thiết bị công nghệ mới đầu tư. Nâng cao chất lượng sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị.

- Không để tình trạng thiếu nguyên liệu, vật tư, phụ tùng cho sản xuất, không để máy dừng do thiếu vật tư hoặc phụ tùng sửa chữa.

- Việc phối hợp giữa các đơn vị sản xuất với sản xuất, sản xuất với đơn vị phụ trợ phải thống nhất, kịp thời, tránh tình trạng đổ lỗi cho nhau.

- Kiểm tra chặt chẽ chất lượng ngay từ khâu vật tư đầu vào và ở tất cả các công đoạn sản xuất tiếp theo; Duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm để tăng sức cạnh tranh;

- Nâng cao công tác quản lý sản xuất, tiết kiệm vật tư nguyên liệu, giảm giá thành sản phẩm.

- Thường xuyên nghiên cứu, tiếp cận, cập nhật các loại thiết bị và công nghệ mới, hiện đại và mạnh dạn áp dụng đưa vào sản xuất để đạt được hiệu quả cao hơn.

- Tăng cường chất lượng sửa chữa, gia công, chế tạo phụ tùng, vật tư.

2. Về công tác quản lý chất lượng sản phẩm

Trước yêu cầu càng ngày càng khắt khe của khách hàng về chất lượng sản phẩm cũng như việc cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường, năm 2026 Công ty cần phải tập trung làm tốt công tác quản lý chất lượng sản phẩm với các nội dung sau:

- Kiểm tra chặt chẽ chất lượng ngay từ khâu vật tư đầu vào và ở tất cả các công đoạn sản xuất tiếp theo;

- Gắn trách nhiệm về chất lượng sản phẩm do phân xưởng, bộ phận mình làm ra đối với từng người lao động làm việc trong tất cả công đoạn sản xuất;

3. Công tác thị trường

- Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt kịp thời những thay đổi về kỹ thuật, thay đổi về chủng loại, công nghệ đóng bao của khách hàng để điều chỉnh sản phẩm của mình cho phù hợp.

- Khai thác thị trường các loại sản phẩm khác ngoài vỏ bao xi măng, phát huy và xây dựng thương hiệu đối với sản phẩm bao Sling, Jumbo.

- Đối với công tác thu mua vật tư nguyên liệu phục vụ sản xuất cần phải linh hoạt để đạt hiệu quả cao nhất.

4. Về công tác tổ chức, quản lý

- Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành, tăng cường tính chủ động, hiệu quả, trách nhiệm theo đúng định hướng và mục tiêu của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện chế độ luân chuyển cán bộ, công nhân viên theo mục tiêu của Công ty, tạo điều kiện và môi trường làm việc, phấn đấu cho CBCNV có năng lực, tâm huyết làm gắn bó với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả cho quản lý và điều hành của doanh nghiệp.

- Tiếp tục tuyển dụng đội ngũ lao động có tâm huyết, có sức khỏe, có tay nghề để đáp ứng được yêu cầu của công ty trong những năm tới; Phát hiện, đào tạo bồi dưỡng kỹ năng quản lý cho đội ngũ cán bộ đáp ứng các tiêu chuẩn và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của công ty.

- Thường xuyên đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động để người lao động đáp ứng được với nhiều vị trí làm việc, để khi cần có thể điều động luân chuyển cho linh hoạt.

5. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Chú trọng đến công tác đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý có kỹ năng quản trị doanh nghiệp một cách toàn diện theo hướng hiện đại để thích hợp với quy luật của kinh tế thị trường.

- Quản trị doanh nghiệp theo pháp luật và Điều lệ công ty; Tích cực áp dụng công nghệ thông tin (4.0) vào công tác quản lý và vận hành.

- Tiếp tục duy trì thương hiệu của Công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp phù hợp với mục tiêu chiến lược và quy mô phát triển của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VICEM BAO BÌ
BÚT SƠN
TP. NAM ĐỊNH
NAM ĐỊNH



Trần Ngọc Hưng

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty.

Báo cáo tài chính tóm tắt bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

(Có báo cáo tài chính tóm tắt năm 2025 kèm theo tờ trình)

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2026 (để b/c),
- HS ĐHCĐ 2026 (để lưu),
- Lưu: TK Cty. *zh*

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến

TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ BÚT SƠN

-----@-----

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Năm 2025

Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt

- | | |
|---|--------------|
| 1. Bảng cân đối kế toán | Mẫu B01 - DN |
| 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | Mẫu B02 - DN |
| 3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | Mẫu B03 - DN |
| 4. Bản thuyết minh báo cáo tài chính | Mẫu B09 - DN |

Nơi gửi: Đại hội cổ đông năm 2026



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Năm 2025

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

DVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)	100		203.054.141.595	222.072.184.296
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	3.711.595.064	2.503.093.254
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	6	148.103.395.658	174.725.579.150
IV. Hàng tồn kho	140	8	50.788.605.600	44.422.418.035
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	9	450.545.273	421.093.857
B. Tài sản dài hạn (200=210+220+240+250+260)	200		63.032.539.170	69.234.474.808
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220	10, 11	63.032.539.170	69.234.474.808
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	12		
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			
VI. Tài sản dài hạn khác	260	9		
Tổng cộng tài sản (270=100+200)	270		266.086.680.765	291.306.659.104
A. Nợ phải trả (300=310+330)	300		157.146.559.558	183.476.510.255
I. Nợ ngắn hạn	310	13	157.146.559.558	183.476.510.255
II. Nợ dài hạn	330	13		
B. Vốn chủ sở hữu (400=410+430)	400		108.940.121.207	107.830.148.849
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	108.940.121.207	107.830.148.849
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		60.000.000.000	60.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		6.822.153.091	6.822.153.091
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		28.692.249.838	28.692.249.838
4. Cổ phiếu quỹ	415			
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417			
7. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.498.160.332	4.448.160.332
8. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		1.678.000.000	1.678.000.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		7.249.557.946	6.189.585.588
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	432			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433			
Tổng cộng nguồn vốn (440=300+400)	440		266.086.680.765	291.306.659.104

Ninh Bình, ngày 30 tháng 03 năm 2026

Người lập biểu



Phạm Thị Thanh Hòa

Kế toán trưởng



Dương Minh Tuấn

Giám đốc



Trần Ngọc Hưng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2025

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	19	450.474.531.227	355.507.372.286
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		450.474.531.227	355.507.372.286
4. Giá vốn hàng bán	11	20	417.992.011.559	319.074.961.905
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		32.482.519.668	36.432.410.381
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	3.512.418	3.052.187
7. Chi phí tài chính	22	22	6.934.376.856	6.852.154.053
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		6.934.376.856	6.852.154.053
8. Chi phí bán hàng	24	23	6.226.066.421	5.878.704.980
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23	10.492.826.131	14.788.196.837
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		8.832.762.678	8.916.406.698
11. Thu nhập khác	31	24	300.796.843	158.749.959
12. Chi phí khác	32	25	20.112.088	377.348.594
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		280.684.755	-218.598.635
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		9.113.447.433	8.697.808.063
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	1.863.889.487	2.508.222.475
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60		7.249.557.946	6.189.585.588
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	đồng	1.208	1.032

Ninh Bình, ngày 20 tháng 03 năm 2026

Người lập biểu

Phạm Thị Thanh Hòa

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn



Giám đốc

Trần Ngọc Hưng

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

(Chỉ áp dụng đối với báo cáo năm)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản	%	23,69	23,77
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản	%	76,31	76,23
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	59,06	62,98
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	40,94	37,02
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,97	0,97
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,29	1,21
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	2,72	2,12
	- Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu thuần (ROS)	%	1,61	1,74
	- Tỷ suất LN sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	6,65	5,74

Nam Định, ngày 20 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu

Phạm Thị Thanh Hòa

Kế toán trưởng

Dương Minh Tuấn

Giám đốc



Trần Ngọc Hưng

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
Căn cứ báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.113.447.433
2	Thuế thu nhập DN phải nộp	Đồng	1.863.889.487
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2025	Đồng	7.249.557.946
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước	Đồng	0
5	Chia cổ tức năm 2025 bằng tiền (10%)	Đồng	6.000.000.000
6	Trích lập quỹ đầu tư và phát triển	Đồng	200.000.000
7	Trích lập quỹ khen thưởng và phúc lợi	Đồng	1.049.557.946
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2026 (để b/c),
- HS ĐHCĐ 2026 (để lưu),
- Lưu: TK Cty.



Hoàng Trung Chiến

TỜ TRÌNH

V/v thông qua chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;
Căn cứ báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026 của Giám đốc Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn đã trình bày tại Đại hội;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch
I Chỉ tiêu về tài chính			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	343,735
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,286
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,829
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	10,094
5	Tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền	%	9,0
II Chỉ tiêu về sản lượng			
1	Sản xuất, tiêu thụ các loại bao XM	Triệu cái	56,0
2	Sản xuất, tiêu thụ bao Jumbo, Sling	Nghìn cái	1.250,0
III Chỉ tiêu về Lao động – Tiền lương			
1	Tổng số lao động	Người	415,0
2	Tổng quỹ tiền lương	Tỷ đồng	58,736
3	Lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	11,5
4	Chỉ tiêu tăng năng suất lao động	%	≥ 7%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2026 (để b/c),
- HS ĐHĐCĐ 2026 (để lưu),
- Lưu: TK Cty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Chiến

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

II. Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2026, Ban kiểm soát đề xuất danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH kiểm toán An Việt

2. Công ty TNHH kiểm toán Ernst & Young Việt Nam

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các đơn vị trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2026 (để b/c),
- HS ĐHCĐ 2026 (để lưu),
- Lưu: TK Cty.



Số: 06/26/TT-ĐHCD

Ninh Bình, ngày 28 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn thông qua ngày 24/06/2021;
- Căn cứ nội dung Nghị quyết số 01-2025/NQ-ĐHCD đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn thông qua ngày 24/04/2025;
- Căn cứ Biên bản số 02/26/BB-HĐQT họp HĐQT quý II của Hội đồng quản trị Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn ngày 27/03/2026;

1. Phê duyệt nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn đối với nội dung liên quan đến cập nhật địa chỉ Trụ sở chính do thay đổi địa giới hành chính và điều chỉnh cập nhật ngành nghề kinh doanh theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Xét thực tế hoạt động cũng như tổ chức nhân sự, mô hình quản trị của Công ty cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn với 05 thành viên HĐQT là phù hợp. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty xin trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi nội dung khoản 1 điều 26 thuộc Điều lệ Công ty quy định số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **05 người** (giữ nguyên như nhiệm kỳ trước đây, thay cho 07 người như nội dung sửa đổi đã thông qua tại kỳ Đại hội đồng cổ đông năm 2025).

Theo đó, đồng thời điều chỉnh nội dung quy định số lượng thành viên HĐQT tại mục a khoản 2 Điều 3 Quy chế quản trị nội bộ Công ty và khoản 1 Điều 5 Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn cho phù hợp với Điều lệ.

Nội dung trên áp dụng thực hiện kể từ ngày thông qua tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2026;
- Đăng tải Website công ty;
- Lưu TK, HĐQT



Hoàng Trung Chiến

Số: 07/26/TT-ĐHCD

Ninh Bình, ngày 28 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bút Sơn;

- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên trong nhiệm kỳ 2021-2026, theo đó đã bầu ra:

* Hội đồng quản trị đương nhiệm hiện nay gồm có các ông bà sau:

1. Ông Hoàng Trung Chiến – Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Trần Ngọc Hưng- Thành viên HĐQT- Giám đốc;
3. Ông Nguyễn Mạnh Hải – Thành viên HĐQT;
4. Ông Dương Tuấn Linh – Thành viên HĐQT;
5. Ông Phạm Văn Minh – Thành viên HĐQT độc lập.

* Ban kiểm soát đương nhiệm hiện nay gồm có các ông bà sau:

1. Ông Trần Đức Thiện – Trưởng Ban kiểm soát;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng – Thành viên BKS;
3. Ông Trần Duy Đức – Thành viên BKS;

Tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 (gồm các ông bà có tên trên) để Đại hội tiến hành bầu HĐQT, BKS khóa mới nhiệm kỳ 2026-2031.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2026;

- Lưu: TK Cty. *zh*



Hoàng Trung Chiến